

Số: 484/2024/QĐDS-ST

Ngày: 15/7/2024

V/v: “Yêu cầu tuyên bố một người có khó
khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mai Hương – Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Dương Thị Ngọc Lữ – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Trần Ngọc Ánh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 418/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2024 về yêu cầu “Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” theo Quyết định mở phiên họp số: 26/2024/QĐ-MPH ngày 08 tháng 7 năm 2024.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1979; Địa chỉ: 154/8 đường N, Phường M, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1 Ông Phạm Duy K, sinh năm 1977; Địa chỉ: 166 đường Đ, phường Q, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2 Ông Phạm Duy T1, sinh năm 1981; Địa chỉ: 111 Lô R, chung cư N, Phường X, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.3 Bà Phạm Thị Thanh T2, sinh năm 1989; Địa chỉ: 166 đường Đ, phường Q, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Bà Đồng Thị G, sinh năm 1959 chung sống với ông Phạm Mạnh H, sinh năm 1955 (không đăng ký kết hôn, chết năm 2021). Ông H, bà G có 4 người con là ông Phạm Duy K, bà Phạm Thị T, ông Phạm Duy T1 và bà Phạm Thị Thanh T2. Trước đây bà G là người bình thường, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, đầu năm 1999 bà G phát bệnh chứng

thần kinh tâm thần, không tự nhận thức và làm chủ hành vi của mình, đi lang thang khắp nơi. Năm 2017, gia đình bà Thu đưa bà G đi điều trị tại Bệnh viện Tâm thần Trung Ương 2. Nhờ uống thuốc đều bệnh thuyên giảm nhưng hàng ngày bà G nói nhiều, nội dung câu chuyện cứ lặp đi lặp lại. Hiện nay bà G đang được gia đình chăm sóc tại nhà, nay bà Thu yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Đồng Thị G, sinh năm 1959; Địa chỉ: 149/22 Đ, Phường Q, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định bà T là người giám hộ.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Phạm Thị T yêu cầu tuyên bố bà Đồng Thị G có nơi cư trú tại quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 27; điểm a Khoản 2 Điều 35; điểm a Khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự thì thẩm quyền giải quyết yêu cầu của bà T thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Bản sao Giấy khai sinh số 2702; Quyền số 01 do UBND xã J, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 24/8/1979 thì ông Phạm Mạnh H là cha và bà Đồng Thị G là mẹ của bà Phạm Thị T. Căn cứ quy định tại Khoản 1, Điều 376 Bộ luật Tố tụng Dân sự thì bà T có quyền yêu cầu tuyên bố bà G là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

[2] Về nội dung:

Căn cứ Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà T, trình bày của bà T trong quá trình giải quyết vụ việc thì đầu năm 1999 bà G phát bệnh chứng thần kinh tâm thần, không tự nhận thức và làm chủ hành vi của mình, đi lang thang khắp nơi. Năm 2017, gia đình đã đưa bà G đi điều trị tại Bệnh viện Tâm thần Trung Ương 2. Nhờ uống thuốc đều bệnh thuyên giảm nhưng hàng ngày bà G nói nhiều, nội dung câu chuyện cứ lặp đi lặp lại nên bà T yêu cầu Tòa án tuyên bố bà G là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định bà T là người giám hộ cho bà G.

Tại Bản tự khai ngày 01/7/2024 ông K, ông T1, bà T2 đều đồng ý yêu cầu của bà T, tuyên bố bà G là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định bà T là người giám hộ cho bà G.

Ngày 19/6/2024 Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định trưng cầu giám định số: 26/2024/QĐST-TCGD, trưng cầu Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh xác định năng lực hành vi dân sự của bà Đồng Thị G, sinh năm 1959.

Ngày 04/7/2024 Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh có Kết luận giám định Pháp y tâm thần số: 5270/KLGD nội dung:

“...1.1. Về y học:

Đương sự bị rối loạn hoang tưởng trường diễn (F22-ICD10).

1.2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

Đương sự là người có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi”.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Tòa án nhân dân quận Tân Bình chấp nhận yêu cầu của bà T.

Căn cứ vào Kết luận giám định Pháp y tâm thần số: 5270/KLGD của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh ngày 04/7/2024; Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên họp; Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 23, điểm d Khoản 1 Điều 47, Khoản 1 Điều 48, Điều 54, Điều 57, Điều 58 và Điều 59 Bộ luật Dân sự, Tòa án nhân dân quận Tân Bình chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị T: Tuyên bố bà Đồng Thị G là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Chỉ định bà T là người giám hộ cho bà G, bà T có nghĩa vụ chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho bà G; Đại diện cho bà G trong các giao dịch dân sự; Quản lý tài sản của bà G; Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bà G. Bà T có quyền sử dụng tài sản của bà G để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của bà G; Được thanh toán các chi phí hợp lý cho việc quản lý tài sản của bà G; Đại diện cho bà G trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bà G.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 bà T phải chịu 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm, được cân trừ vào tiền tạm ứng lệ phí bà T đã nộp.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 27; điểm a Khoản 2 Điều 35; điểm a Khoản 2 Điều 39; Khoản 3 Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372 và Điều 376 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 23; điểm d Khoản 1 Điều 47; Khoản 1 Điều 48; Điều 54; Điều 57; Điều 58 và Điều 59 Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ vào Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1/ Chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu giải quyết việc dân sự - bà Phạm Thị T.

1.1 Tuyên bố bà Đồng Thị G, sinh năm 1959; Địa chỉ: 149/22 đường Đ, Phường Q, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

1.2 Chỉ định bà Phạm Thị T, sinh năm 1979; Địa chỉ: 154/8 đường N, Phường M, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh là người giám hộ cho bà Đồng Thị G.

- Bà Phạm Thị T có nghĩa vụ chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho bà Đồng Thị G; Đại diện cho bà Đồng Thị G trong các giao dịch dân sự; Quản lý tài sản của bà Đồng Thị G; Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bà Đồng Thị G.

- Bà Phạm Thị T có quyền sử dụng tài sản của bà Đồng Thị G để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của bà Đồng Thị G; Được thanh toán các chi phí hợp lý cho việc quản lý tài sản của bà Đồng Thị G; Đại diện cho bà Đồng Thị G trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bà Đồng Thị G.

2/ Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Phạm Thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm được căn trừ vào 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí bà Phạm Thị T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số: 0001991 ngày 14/6/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

4/ Về quyền kháng cáo: Bà Phạm Thị T, ông Phạm Duy K, ông Phạm Duy T1, bà Phạm Thị Thanh T2 có quyền kháng cáo trong hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

5/ Về quyền kháng nghị: Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai Hương